

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự ;
Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28/10/2022 về việc các đương sự
thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:
192/2022/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2022 và thông báo thụ lý bổ sung số
192A/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành
về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các
đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có
đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Vũ Thị Thu V**, sinh năm: 1969; Địa chỉ: Số 101 Thôn
TS, xã N, Thôn H, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông **Võ Tấn H**, sinh năm 1972; Địa chỉ: Số nhà 84, thôn SM, xã
KĐ, huyện ĐD, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Võ Tấn H có nghĩa vụ trả cho bà Vũ Thị Thu V số tiền 255.000.000đ
(hai trăm năm mươi lăm triệu đồng).

Về án phí: Ông Võ Tấn H nhận chịu hết số tiền án phí dân sự sơ thẩm là
6.375.000đ. Hoàn trả cho bà Vũ Thị Thu V số tiền tạm ứng án phí đã nộp
6.375.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008986 ngày 12/10/2022 và
biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009045 ngày 28/10/2022 tại Chi cục Thi hành án
dân sự huyện DD.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải
thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả
theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành
không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành
án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có**

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh LĐ;
- VKSND huyện DD;
- Chi cục THADS huyện DD;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, AV.

THẨM PHÁN

Võ Thị Minh Nhật